

Số: 43 /2016/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định 03/2014/QĐ-TTg ngày 17/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý Nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 324/BC-STP ngày 16/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: KH và ĐT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN;
- Gửi:
 - + VB giấy: Các TP không nhận được VBĐT;
 - + VB điện tử: Đối với các TP còn lại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Khánh

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43 /2016/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã (UBND cấp huyện), các tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh có liên quan trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

2. Tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư bằng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Các đơn vị chủ động và thực hiện việc phối hợp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và đúng quy trình, thủ tục hành chính và đúng quy định của pháp luật.

2. Đảm bảo hiệu quả hoạt động của các cơ quan phối hợp; hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, nhà đầu tư, lợi ích của nhà nước và xã hội; vì sự phát triển chung của tỉnh.

3. Những vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết đúng quy định. Đối với những vấn đề chưa thống nhất hoặc vượt thẩm quyền, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư) có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết và báo cáo UBND tỉnh.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Tham gia trực tiếp.

3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Các nội dung cần phối hợp

1. Về Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:

- a) Giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả kịp thời cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp về các thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- b) Thực hiện chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp của tỉnh;
- c) Triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp;
- d) Trả lời các ý kiến, phản ánh kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp và giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kịp thời, đúng quy định;
- đ) Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...;
- e) Xây dựng, tuyên truyền và hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

2. Xúc tiến đầu tư:

- a) Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm, dài hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện;
- b) Xây dựng danh mục, dự án kêu gọi đầu tư;
- c) Tổng hợp các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào Hà Tĩnh cung cấp cho các nhà đầu tư;
- d) Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, tiếp xúc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước để xúc tiến đầu tư.

Điều 6. Trách nhiệm chung

1. Các đơn vị liên quan phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thông qua Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư (sau đây gọi tắt là Trung tâm) để thực hiện các nội dung cần phối hợp quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Các đơn vị xử lý các hồ sơ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư do Trung tâm chuyển đến theo thẩm quyền, chuyển kết quả cho Trung tâm theo thời gian quy định để trả cho doanh nghiệp. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ khi các đơn vị nhận hồ sơ từ Trung tâm đến khi chuyển kết quả cho Trung tâm.

3. Trung tâm là đầu mối tiếp nhận hồ sơ dự án, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả kịp thời cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp về các thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Khi tiếp nhận hồ sơ, Trung tâm chỉ

kiểm tra thành phần và số lượng hồ sơ; bộ phận xử lý của các đơn vị có trách nhiệm kiểm tra nội dung hồ sơ; trường hợp cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì đơn vị chủ trì thông báo một lần bằng văn bản cho Trung tâm về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ để Trung tâm hướng dẫn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

4. Các đơn vị liên quan phối hợp với đơn vị chủ trì, cho ý kiến thẩm định bằng văn bản về hồ sơ của doanh nghiệp, nhà đầu tư (nếu được yêu cầu), đồng thời gửi một bản về Trung tâm để theo dõi (thời gian gửi được tính theo thời gian Trung tâm nhận được Văn bản điện tử; trường hợp các đơn vị không gửi bản điện tử và nếu bản giấy đến chậm so với thời gian quy định thì các đơn vị phải chịu trách nhiệm về khoảng thời gian chậm trễ đó). Nếu đơn vị chủ trì tổ chức họp để lấy ý kiến của các đơn vị liên quan thì mời Trung tâm tham dự để biết và theo dõi.

5. Các đơn vị có liên quan cung cấp bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyền của đơn vị mình và hướng dẫn để Trung tâm làm căn cứ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; cung cấp cho Trung tâm các thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư định kỳ hoặc theo yêu cầu; cung cấp các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh; thông tin các dự án kêu gọi đầu tư thuộc lĩnh vực của ngành quản lý để xây dựng tài liệu kêu gọi đầu tư và cung cấp cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

6. Các đơn vị liên quan xử lý các kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp kịp thời, đúng quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh (qua Trung tâm) để xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh. Kết quả xử lý gửi cho Trung tâm để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp của các đơn vị

1. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm)

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, mời gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh;

b) Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với các dự án; chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền xử lý trong thời hạn không quá 04 giờ làm việc tính từ thời điểm nhận hồ sơ (có thể gửi bằng bản điện tử để đảm bảo thời gian); nhận kết quả từ các đơn vị và trả kết quả cho doanh nghiệp, nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định. Đối với các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, Trung tâm chuyển hồ sơ đến Ban Quản lý Khu kinh tế xử lý trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc tính từ thời điểm nhận hồ sơ (có thể gửi bằng bản điện tử để đảm bảo thời gian);

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xử lý hồ sơ của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp;

e) Là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, phản ánh kiến nghị của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, chuyển cho các cơ quan liên quan giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kịp thời, đúng quy định. Theo dõi, đôn đốc việc xử lý kiến nghị của doanh nghiệp, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Với vai trò là đầu mối, Trung tâm không trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính và các kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư thay các cơ quan đơn vị.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Thông tin kịp thời cho Trung tâm các nội dung do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan thuộc Bộ gửi đến như các văn bản hướng dẫn, các cuộc hội thảo, hội nghị, tập huấn do Bộ tổ chức liên quan đến công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư;

b) Cung cấp các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội; kết quả cấp, triển khai các dự án đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn; thông tin liên quan đến đăng ký kinh doanh, tình hình hoạt động của doanh nghiệp cho Trung tâm khi có yêu cầu;

Cung cấp bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải của Sở về đăng ký doanh nghiệp để Trung tâm làm căn cứ hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp về đăng ký doanh nghiệp. Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Sở đối với các dự án đầu tư do Trung tâm chuyển đến và chuyển kết quả cho Trung tâm để trả cho nhà đầu tư, doanh nghiệp theo đúng thời gian quy định;

c) Phối hợp với Trung tâm triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp; thực hiện chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp;

d) Phối hợp với Trung tâm xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm, dài hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất thực hiện các dự án, các thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho Trung tâm để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư;

b) Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư;

c) Kịp thời tham mưu trình UBND tỉnh đề trình HĐND tỉnh (hoặc Thường trực HĐND tỉnh) chấp thuận đối với các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sau khi có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án có chuyển mục đích các loại đất này;

d) Hướng dẫn doanh nghiệp lập các hồ sơ thủ tục môi trường, đất đai theo đúng quy định hiện hành. Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Sở đối với các dự án đầu tư do Trung tâm chuyển đến và chuyển kết quả cho Trung tâm để trả cho nhà đầu tư, doanh nghiệp theo đúng thời gian quy định.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì phối hợp với Trung tâm giới thiệu địa điểm cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng; các yêu cầu đối với nhà đầu tư trong quá trình lập quy hoạch và các nội dung liên quan khác của dự án thuộc lĩnh vực quản lý của ngành;

b) Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Sở đối với các dự án đầu tư do Trung tâm chuyển đến và chuyển kết quả cho Trung tâm để trả cho nhà đầu tư, doanh nghiệp theo đúng thời gian quy định.

5. Sở Tài chính

a) Thẩm định kinh phí thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư, trình UBND tỉnh phê duyệt và giao cho Trung tâm tổ chức thực hiện;

b) Chủ trì rà soát, đánh giá các cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh do tỉnh ban hành; hàng năm tổng kết đánh giá đề nghị tỉnh bổ sung, sửa đổi. Phối hợp với các cơ quan liên quan và Trung tâm cung cấp cho nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

6. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Trung tâm lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các hoạt động đối ngoại của tỉnh; quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế, cơ hội đầu tư của tỉnh đến các đối tác, doanh nghiệp nước ngoài thông qua các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở các nước;

b) Phối hợp với Trung tâm và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư tại nước ngoài theo chương trình, kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt;

c) Phối hợp với Trung tâm tổ chức, lễ tân đón tiếp các đoàn doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài đến làm việc và tìm hiểu đầu tư tại tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan và Bộ Ngoại giao trong việc giúp xác minh thông tin về các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài có kế hoạch đầu tư, hợp tác trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Công thương

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, các chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các chính sách về khuyến công;

c) Phối hợp xúc tiến các dự án đầu tư hạ tầng, các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn;

d) Nghiên cứu, dự báo, định hướng thị trường trong nước và ngoài nước, thu nhập, xử lý, cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư công tác xúc tiến thương mại.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp xúc tiến đầu tư các dự án về phát triển văn hóa, du lịch trên địa bàn;

b) Cung cấp thông tin, quy hoạch các dự án về văn hóa, du lịch cho Trung tâm để bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm.

9. Sở Giao thông Vận tải

Cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch xây dựng các công trình giao thông, đặc biệt là quy hoạch các điểm đầu nối và hệ thống đường gom trên các Quốc lộ, Tỉnh lộ; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa và các thủ tục khác liên quan đến ngành Giao thông vận tải.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Trung tâm trong việc xúc tiến hình thành và phát triển đội ngũ doanh nghiệp khoa học và công nghệ ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ về khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn kiến thức về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng và giới thiệu công nghệ thiết bị phù hợp với tình phát triển của tỉnh.

11. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì phối hợp giải quyết đối với các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp liên quan đến chính sách thuế;

b) Phối hợp rà soát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hỗ trợ, tư vấn, đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

12. Công an tỉnh

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh (qua Trung tâm) xác minh đối tác đầu tư, thẩm định công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, phòng ngừa lợi dụng đầu tư, thành lập doanh nghiệp để hoạt động vi phạm pháp luật.

13. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Ban đối với các dự án đầu tư do Trung tâm chuyên đến và chuyển kết quả cho Trung tâm để trả cho nhà đầu tư, doanh nghiệp theo đúng thời gian quy định;

b) Cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất thực hiện các dự án, các thủ tục hành chính; thông tin liên quan đến các dự án đầu tư đang triển khai tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp của tỉnh cho Trung tâm khi có yêu cầu;

c) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên địa bàn;

d) Phối hợp với Trung tâm triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu kinh tế, Khu công nghiệp của tỉnh.

14. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh

a) Phối hợp quảng bá môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh; các cơ chế chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư của tỉnh;

b) Cung cấp các hình ảnh, tài liệu cho Trung tâm để xây dựng các tài liệu, ấn phẩm về xúc tiến đầu tư.

15. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

a) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động kết nối với doanh nghiệp;

b) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...

16. UBND cấp huyện

a) Cung cấp cho Trung tâm các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc đất đai, giá đất và các cơ sở dữ liệu khác theo yêu cầu để phục vụ công tác hỗ trợ doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư;

b) Phối hợp với Trung tâm giới thiệu địa điểm dự án cho nhà đầu tư; xử lý các vấn đề theo thẩm quyền để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư cho doanh nghiệp, nhà đầu tư;

c) Đề xuất các dự án đầu tư trên địa bàn để đưa vào Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh; tính toán sơ bộ giá thuê đất, giá bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trong Danh mục dự án kêu gọi đầu tư để cung cấp cho nhà đầu tư.

17. Các sở, ban, ngành đơn vị liên quan khác

Theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, phối hợp với Trung tâm và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng tháng (trước ngày 25 hàng tháng), hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý), hàng

năm (trước ngày 15/12) và đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng UBND tỉnh (qua Trung tâm) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm) thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư theo quy định; định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cho UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Những nội dung khác liên quan đến hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh (thông qua Trung tâm) để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



www.LuatVietnam.vn